

Án số: 37/2023/HSST
Ngày 16/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Đón

Ông Lê Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/05/2023, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 04 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H. Sinh ngày 17/10/2003. Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 07/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn H. Đã chết. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D. Sinh năm 1984. Nghề nghiệp: Tự do. Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 35/2022/HSST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng. Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt tại phiên tòa*

*** Người làm chứng:**

Chị Thân Thị N, sinh năm 1984. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn C, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/01/2023, Nguyễn Văn H nhận được điện thoại từ số 0793.223.378 của Nguyễn Việt A, sinh năm 2003 ở thôn C, xã N, huyện Y nói H đi mua ít kẹo, ke (ma túy) mang xuống nhà A cùng sử dụng, thì H đồng ý, rồi H sử dụng số điện

thoại của mình 0566.655.333 gọi đến số điện thoại 0921.149.999 của người tên H1 (không rõ họ cụ thể) ở xã M, huyện V hỏi mua ma túy là 04 viên kẹo và 02 chỉ ke thì H1 đồng ý và hẹn đến đình làng chùa thôn H, xã M, huyện V để giao dịch. Sau đó, H đi đến điểm hẹn gọi điện thoại cho H1 thì H1 nói đợi sẽ có người mang ma túy đến và nói giá tiền tổng là 2.700.000 đồng. Khoảng 15 phút sau thì có một người khoảng 30 tuổi, gầy, cao khoảng 1,7m đeo khẩu trang đi đến đưa cho H và đưa 01 túi nilon màu đen kích thước (7x5)cm bên trong đựng 04 viên nén màu cam và 02 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước (3x2,5)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, H đưa số tiền 2.700.000 đồng cho người này. Sau khi mua được ma túy, H cất các túi nilon chứa ma túy để vào bên trong giữa túi nilon và vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cầm trên tay và đi xe taxi không rõ hãng xe xuống thôn C, xã N, huyện Y gặp A để cùng sử dụng. Lúc này khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang đứng đợi A ở đầu ngõ xóm B thôn C, xã N, huyện Y thì bị Công an xã N kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: tại tay phải của H 01 bao thuốc lá màu vàng loại Thăng Long, ở giữa vỏ nilon với bao thuốc lá có 01 túi nilon màu đen kích thước (7x5)cm bên trong đựng 04 viên nén màu cam và 02 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước (3x2,5)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); tại túi quần phía sau bên phải H mặc 01 chiếc ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.060.000 đồng; tại tay trái H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng bên trong có nắp sim thuê bao số 0566.655.333.

Ngày 06/01/2023, Công an xã N báo cáo, chuyển hồ sơ vụ án, vật chứng và bàn giao đối tượng Nguyễn Văn H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên và chỗ ở của Nguyễn Việt A ở thôn C, xã N, huyện Y. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 88/MT-KTHS(MT) ngày 08/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng viên nén màu cam trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là 1,788 gam (Một phẩy bảy tám tám gam), là ma túy, là loại MDMA; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là 1,558 gam (Một phẩy năm năm tám gam), là ma túy, là loại Ketamine. Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một phong bì ghi số 88/KL-KTHS(MT), bên trong có 1,753 gam ma túy loại MDMA; 1,550 gam ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu đen; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS có gắn sim liên quan đến hành vi phạm tội; 01 chiếc ví giả da và 1.060.000 đồng là của Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện các đồ vật trên đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Yên Mỹ. Số tiền 1.060.000 đồng gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Yên Mỹ tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Mỹ.

Đối với Nguyễn Việt A theo lời khai của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã triệu tập nhiều lần, nhưng A vắng mặt tại địa phương, ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh A nhờ H đi mua ma túy về cùng sử dụng nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với A.

Đối với đối tượng tên H1 theo lời khai của H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch để xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS-YM ngày 21/04/2023 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 35/2022/HSST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên về tội Gây rối trật tự công cộng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2023. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 02/4/2021 về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 35/2022/HSST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 1,753 gam ma túy loại MDMA và 1,550 gam ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu đen; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 88/KL-KTHS(MT); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, sim bên trong số thuê bao 0566.655.333 cho tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo H: 01 chiếc ví giả da màu đen và số tiền 1.060.000 đồng

- Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/01/2023, tại khu vực đầu ngõ xóm B, thôn C, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,788 gam (Một phẩy bảy tám tám gam), là ma túy, là loại MDMA và 1,558 gam (Một phẩy năm năm tám tám gam), là ma túy, là loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bản thân bị cáo còn là người có nhân thân xấu, từng bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bản án số 35/2022/HSST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng. Đến thời điểm bị cáo phạm tội lần này chưa hết thời gian thử thách, nên bị cáo sẽ bị buộc chấp hành hình phạt 09 tháng tù về tội

Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và tổng hợp với bản án lần này theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,753 gam ma túy loại MDMA và 1,550 gam ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu đen; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 88/KL-KTHS(MT); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật có liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, sim bên trong số thuê bao 0566.655.333 thu giữ của bị cáo có liên quan đến tội phạm nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, sim bên trong không còn giá trị sử dụng nên cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen và số tiền 1.060.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 65; Điều 56; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 35/2022/HSST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên về tội Gây rối trật tự công cộng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2023. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 02/4/2021 về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 35/2022/HSST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 1,753 gam ma túy loại MDMA và 1,550 gam ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu đen; 02 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 88/KL-KTHS(MT); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, sim bên trong số thuê bao 0566.655.333 cho tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo H: 01 chiếc ví giả da màu đen và số tiền 1.060.000 đồng

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 12/05/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

